

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BẮC TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 340/2023/HS-ST

Ngày: 19/12/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Quang Hậu.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Anh Vân
2. Bà Nguyễn Thị Thắng

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Quốc Trung, Thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 357/2023/HSST, ngày 30 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 385/2023/HS-QĐ, ngày 08/12/2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị Đ** - Sinh ngày: 23/10/1999 tại Quảng Ninh; Giới tính: Nữ; Nơi ĐKTT: Thôn A, xã H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; Nơi ở: Thôn A, xã H, TP Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 12/12; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; Họ và tên bố: Nguyễn Văn Đ, SN 1974; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị N, SN 1974; Gia đình có 3 anh em, bị cáo là con thứ hai; Họ và tên chồng: Nguyễn Bảo T, SN 1998; Bị cáo có một con sinh ngày 26/12/2020. Theo danh chỉ bản số 519, lập ngày 09/10/2023 tại Công an quận Bắc Từ Liêm thì bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo bị bắt khẩn cấp, tạm giữ từ ngày 07/10/2023. Hủy bỏ biện pháp tạm giữ ngày 09/10/2023. Hiện bị cáo đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn: “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10h ngày 06/10/2023, tổ công tác Đội CSĐTTP về kinh tế và chức vụ - Công an quận Bắc Từ Liêm làm nhiệm vụ tại Khu đô thị Nam Thăng Long thuộc phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội thì phát hiện xe ô tô BKS 30F-511.06 đang dừng đỗ có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Tại thời điểm kiểm tra, lái xe trình bày tên là Phạm Văn M (sinh năm 1998, nơi thường trú: Thôn A, xã H, Móng Cái, Quảng Ninh) và đang dừng đỗ để giao hàng là một cá thể động vật đang để ở hàng ghế thứ hai cho khách. Tổ công tác yêu cầu M mở thùng catong ra kiểm tra thì phát hiện bên trong có một lồng sắt chứa một cá thể động vật còn sống, nghi là Cây gắm. Tổ công tác lập biên bản sự việc và đưa M về trụ sở làm rõ.

Quá trình xác minh xác định M nhận thùng catong từ Nguyễn Thị Đ nên cơ quan điều tra đã mời Đ về làm việc. Tại cơ quan điều tra, Đ khai nhận bán một cá thể Cây gắm cho một người có tài khoản facebook là “Luu Bá Thịnh” được 6 triệu đồng, Đ đã nhận được 3 triệu đồng.

Vật chứng thu giữ

Thu giữ của Phạm Văn M:

- 01 cá thể động vật còn sống nghi là Cây gắm (còn sống)
- 01 thùng cát- tông kích thước 40x40x15 cm;
- 01 lồng sắt màu xanh (kiểu dáng lồng chim)

Thu giữ của Nguyễn Thị Đ: 01 điện thoại di động kiểu dáng iPhone 11 promax màu đen (đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong).

Kết luận giám định số 1697/STTNSV ngày 09/10/2023 của Viện sinh thái và tài nguyên sinh vật – Viện hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam kết luận: ***01 cá thể động vật còn sống là của loài Cây gắm, có tên khoa học Prionodon Pardicolor, thuộc lớp Thú (Mammalia), Bộ Thú ăn thịt (Carnivora), Họ Cây (Viverridae). Loài Cây gắm có tên trong Phụ lục I Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành kèm theo Nghị định số 64/2019/NĐ-CP ngày 16/7/2019. Loài cây gắm có tên trong nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm, ban hành kèm theo Nghị định 84/2021/NĐ-CP ngày 22/9/2021 của Chính phủ.***

Quá trình điều tra xác định:

Khoảng cuối tháng 9/2023, Nguyễn Thị Đ đang dọn vườn ở nhà thì phát hiện có một cá thể động vật trên cây, Đ đuổi đi thì cá thể này chạy vào nhà Đ nên Đ đã bắt lại rồi nhốt vào lồng sắt để ở góc vườn. Sau đó, Đ quay video đăng trên mạng facebook để tìm hiểu thì được biết cá thể đó là Cây gắm và là loài quý, hiếm bị cấm săn bắt, nuôi nhốt, mua bán, vận chuyển. Một thời gian sau, có tài khoản facebook “Lê Bá Thịnh” nhắn tin cho Đ để hỏi mua về chăm sóc, Đ không đồng ý và để lại nuôi. Vài ngày sau, do không biết cách chăm sóc nên Đ thấy cá thể này yếu đi và muốn bán cho người khác. Tài khoản Facebook “Lê Bá Thịnh” tiếp tục nhắn hỏi mua nên Đ đồng ý bán với giá 6.000.000 đồng, “Thịnh” đã trả trước 3.000.000 đồng qua tài khoản, khi nào nhận được hàng sẽ trả

nốt. “Thịnh” bảo Đ giao hàng đến chân cầu Thăng Long, cổng khu đô thị Nam Thăng Long thuộc phường Xuân Đình, Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội vào ngày 06/10/2023. Sau đó, Đ nhờ chồng là Nguyễn Bảo T gọi giúp xe để chuyển Cây gắm. T gọi cho bạn là Phạm Văn M và nói sáng ngày 06/10/2023 qua nhà gặp vợ T lấy hàng. Sáng ngày 06/10/2023, M qua nhà gặp Đ nhận một thùng cát-tông dán kín bên trong có một cá thể Cây gắm. Đ không nói cho M biết bên trong là Cây gắm và bảo chở đến cổng khu đô thị Nam Thăng Long và nhờ M thu hộ 3.000.000 đồng khách trả, M cũng không hỏi bên trong thùng cát-tông có gì. Trên đường đi, M nhận được điện thoại của người mua hàng là số 097428957 hẹn giao hàng lúc 10h tại cổng khu đô thị Nam Thăng Long thuộc phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm. Khi M điều khiển xe chở cây gắm đến nơi thì bị lực lượng Công an phát hiện như nêu trên.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Thị Đ khai nhận hành vi phạm tội của mình và khai đây là lần đầu tiên bán cây gắm.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Bảo T khai khi vợ là Nguyễn Thị Đ nhờ tìm xe ghép để chuyển cá thể Cây Gắm cho khách ở chân cầu Thăng Long, T không biết bên trong thùng cát-tông là cá thể Cây Gắm nên nhờ bạn là Phạm Văn M chuyển đồ của Đ lên Hà Nội nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm không có căn cứ xử lý T.

Đối với Phạm Văn M: vận chuyển nhưng không biết bên trong thùng cát- tông là cá thể Cây Gắm nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm không có căn cứ xử lý .

Đối với người mua cá thể Cây Gắm của Nguyễn Thị Đ:

+ Tra cứu số điện thoại 0974289547 xác định chủ thuê bao là Trần Thị Ngọc Thanh (SN 1955, HKTT: 7/42/3 Cách mạng tháng 8, phường 12, quận 10, TP. Hồ Chí Minh). Tại cơ quan điều tra, bà Thanh khai không đăng ký sử dụng số thuê bao nêu trên và tài khoản facebook “Lê Bá Thịnh” và không biết gì về việc mua bán cá thể Cây Gắm với Nguyễn Thị Đ nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm không có căn cứ xử lý.

+ Đối với tài khoản ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam 4505431234 là số tài khoản gửi tiền cho Nguyễn Thị Đ mua cá thể Cây Gắm. Xác minh chủ tài khoản là Vũ Thị Thảo (SN 1984, HKTT: 133 Lê Hồng Phong, phường Nguyễn Trãi, Hà Đông, Hà Nội). Tại cơ quan điều tra, chị Thảo khai hiện đang mở cửa hàng kinh doanh thẻ điện thoại và làm thêm dịch vụ chuyển tiền 24/7. Ngày 05/10/2023, có một khách hàng lạ mặt đến nhờ chuyển 3.000.000 đồng từ tài khoản chị Thảo đến tài khoản 0551000325029 tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam. Chị Thảo không quen biết Nguyễn Thị Đ, cũng không quen ai tên Lê Bá Thịnh và không biết việc mua bán cá thể Cây Gắm nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm không có căn cứ xử lý.

+ Tài khoản facebook “Lê Bá Thịnh”: quá trình điều tra, Đ khai chưa từng gặp Thịnh, chỉ liên hệ qua facebook, không có địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ truy tìm.

Đối với vật chứng đã thu giữ của đối tượng và người liên quan cần chuyển theo hồ sơ vụ án để xử lý theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Đ đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản cáo trạng số: 361/CT-VKSBLT, ngày 30/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thị Đ về tội: “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” theo điểm a khoản 1 Điều 244 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Nhân thân người phạm tội. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 244; điểm s Khoản 1,2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Đ mức án từ 18 đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách từ 36 đến 48 tháng.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bố bị cáo Đ đang bị mắc bệnh ung thư, bị cáo không phải là đối tượng mua bán chuyên nghiệp, không có tài sản riêng, nghề nghiệp thu nhập không ổn định. Vì vậy đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án:

- Buộc bị cáo phải truy nộp số tiền 3000.000 đồng thu lợi bất chính từ hành vi bán trái phép cá thể Cây gấm.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động kiểu dáng iPhone 11 Promax màu đen đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) thùng cát tông kích thước 40x40x15 cm, 01 (một) lồng sắt màu xanh (kiểu dáng lồng chim)

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, hiện nay bố bị cáo đang mắc bệnh hiểm nghèo, con bị cáo còn nhỏ dưới 36 tháng tuổi. Vì vậy bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có điều kiện chăm sóc bố và con nhỏ.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời khai của bị cáo và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá

trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với các quy định của pháp luật.

[2] Những căn cứ xác định tội danh:

Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Thị Đ tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng và vật chứng được thu giữ cùng các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng tháng 10/2023, Nguyễn Thị Đ có hành vi nuôi nhốt một cá thể “Cây Gắm” là loài động vật thuộc Phụ lục I Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ. Sau đó ngày 06/10/2023, thông qua tài khoản facebook bị cáo Nguyễn Thị Đ đã giao dịch bán cá thể trên cho một đối tượng “Lê Bá Thịnh” với giá 6.000.000đ (Sáu triệu đồng), Thịnh đã trả trước cho Đ 3.000.000đ (Ba triệu đồng), số tiền còn lại khi nào nhận hàng thì “Thịnh” trả nốt. Khi người vận chuyển mang cá thể cây bám đến khu đô thị Nam Thăng Long thuộc phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội thì bị tổ công tác Công an quận Bắc Từ Liêm kiểm tra phát hiện cùng vật chứng. Vì vậy bản cáo trạng số: 361/CT-VKSBLT, ngày 30/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Đ về tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” theo điểm a khoản 1 Điều 244 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

3] Về tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm đến quy định của nhà nước về bảo vệ môi trường sinh thái, cụ thể là xâm phạm vào các quy định của nhà nước trong việc bảo vệ cân bằng sinh thái, đa dạng sinh học của các loài động vật hoang dã, quý, hiếm trong môi trường sinh thái. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, mục đích bị cáo bán cá thể “Cây Gắm” trên nhằm mục đích vụ lợi. Vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử và phải ra một bản án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử xét tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Cá thể Cây Gắm vẫn còn sống và đã được thu hồi bàn giao cho Trung tâm cứu hộ động vật hoang dã thuộc Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn Hà Nội để trả về với tự nhiên. Vì vậy hành vi của bị cáo gây thiệt hại không lớn. Nhân thân bị cáo tốt, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự và lần đầu bị đưa ra xét xử; bị cáo có hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, bị cáo có bố chồng bị bệnh ung thư, bị cáo đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi và có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy Hội đồng xét xử xét cho bị cáo Đông được hưởng án treo, để bị cáo cơ hội cải tạo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội và cũng thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo là phù hợp

với tinh thần Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo phạm tội này còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền, nhưng xét bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có tài sản riêng và thu nhập không ổn định. Vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Vật chứng của vụ án:

- Xét số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng) bị cáo được đối tượng “Lê Bá Thịnh” chuyển khoản là số tiền phạm tội mà có cần buộc bị cáo phải truy nộp để sung công quỹ nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động kiểu dáng iPhone 11 Promax màu đen đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo. Xét bị cáo đã dùng để liên lạc mua, bán động vật hoang dã. Vì vậy xác định đây là vật chứng của vụ án. Nay cho tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- Cần tịch thu tiêu hủy 01 (một) thùng cát tông kích thước 40x40x15 cm, 01 (một) lồng sắt màu xanh (kiểu dáng lồng chim) là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội;

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên .

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Đ phạm tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý hiếm”

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

- Áp dụng Điều 106, Điều 331, Điều 333, Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Áp dụng Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

1. Xử phạt bị cáo: Nguyễn Thị Đ 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách là 36 (ba mươi sáu) tháng tính từ ngày Tòa tuyên án. Giao bị cáo về UBND xã Hải Đông, TP Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Vật chứng của vụ án và các biện pháp khác:

2.1. Buộc bị cáo phải truy nộp số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng) sung công quỹ nhà nước.

2.2. Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động kiểu dáng iPhone 11 Promax màu đen đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) thùng cát tông kích thước 40x40x15 cm, 01 (một) lồng sắt màu xanh (kiểu dáng lồng chim) đã qua sử dụng.

(Vật chứng được xử lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng số 82/24, ngày 07/12/2023 giữa Công an quận Bắc Từ Liêm với Chi cục THA dân sự quận Bắc Từ Liêm).

3. Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND Q.Bắc Từ Liêm;
- VKSND Thành phố Hà Nội;
- TAND Thành phố Hà Nội;
- Công an Q.Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THA DS Q.Bắc Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

Vũ Quang Hậu